**ĐỀ CƯƠNG CÔNG NGHỆ 7 CUỐI HỌC KÌ 2**

**TRẮC NGHIỆM MINH HOẠ**

**Câu 1. Để trở thành một bác sỹ thú y trong tương lai em cần có phẩm chất gì?**

A. Kĩ năng sử dụng các dụng cụ lao động trong nông nghiệp

B. Yêu động vật, cẩn thận, tỉ mỉ, khéo tay.

C. Kỹ năng khai thác các nền tảng trong công nghệ thông tin.

D. Thích nghiên cứu khoa học, chăm sóc thuỷ sản.

**Câu 2. Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì?**

A. Sữa đầu nhiều Calcium giúp cho cơ thể con chông lại bệnh tật.

B. Sữa đầu có nhiều kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

C. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

D. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

**Câu 3. Vật nuôi non có những đặc điểm nào sau đây?**

1. Khả năng điều tiết thân nhiệt chưa tốt.

2. Ít bị tác động bởi sự thay đổi của nhiệt độ môi trường.

3. Chức năng hệ tiêu hoá chưa hoàn thiện.

4. Chống chịu tốt trước các điều kiện bất lợi của môi trường.

5. Chức năng hệ hô hấp chưa hoàn thiện.

6. Chức năng hệ miễn dịch chưa hoàn thiện.

A.1,2,4,6. B.1,3,5,6. C.2,3,5,6. D.3,4,5,6.

**Câu 4.Bệnh nào dưới đây có thể phát triển thành dịch?**

A.Bệnh viêm dạ dày. B.Bệnh giun đũa ở gà.

C.Bệnh dịch tả lợn Châu Phi. D.Bệnh giun sán lá gan ở lợn.

**Câu 5. Ý nào dưới đây là đúng nhất khi nói về “bệnh”?**

A. Bệnh là sự rối loạn hoạt hoạt động chuawcs năng bình thường của cơ thể vật nuôi do tác động của các yếu tố gây bệnh khác nhau.

B. Bệnh là hiện tượng con vật có biểu hiện ho, sốt, còi cọc, chậm lớn.

C. Bệnh là hiện tượng xảy ra ở cơ thể vật nuôi khi có tồn tại các yếu tố gây bệnh khác nhau.

D. Bệnh là hiện tượng con vật có biểu hiện kém ăn, bỏ ăn.

**Câu 6. Bệnh nào dưới đây do các vi sinh vật gây ra?**

A. Bệnh giun, sán. B. Bệnh cảm lạnh.

C. Bệnh gà rù. D. Bệnh ve, rận.

**Câu 7.Muốn chuồng nuôi hợp vệ sinh, khi xây chuồng nuôi phải lưu ý gì?**

A. Phải thực hiện đúng kĩ thuật và chọn địa điểm.

B. Hướng chuồng, nền chuồng, tường bao, mái che

C. Bố trí các thiết bị khác như: quạt thông gió, vòi uống và máng ăn tự động....

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 8.Nuôi trồng thủy sản không có vai trò gì?**

A.Cung cấp thực phẩm cho con người

B.Cung cấp nguyên liệu cho chế biến bà xuất khẩu

C.Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất thức ăn chăn nuôi.

D.Cung cấp lương thực cho con người.

**Câu 9. Khu vực nào ở nước ta nuôi cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?**

A. Đồng bằng sông Hồng. B. Đồng bằng Nam Trung Bộ.

C. Đồng bằng sông Cửu Long. D. Tất cả đáp án trên đều đúng

**Câu 10. Trong các loài cá sau, loài nào có giá trị kinh tế cao?**

A.Cá Trôi. B. Cá Rô Phi. C. Cá Song. D. Cá Nục

**Câu 11. Bộ phận nào trên cơ thể của cá không được sử dụng làm thức ăn cho chăn nuôi?**

A.Vây cá. B.Vảy cá. C. Nội tạng cá. D.Thịt cá.

**Câu 12. Loại động vật nào sau đây không phải là động vật thủy sản?**

A. Tôm. B.Cua đồng. C.Gà. D.Ốc.

**Câu 13. Collagen được sản xuất từ nguyên liệu nào?**

A. Da cá. B. Thịt cá. C. Mỡ cá. D. Xương cá

**Câu 14. Ở nước ta tỉnh nào nuôi tôm nhiều?**

A. Tỉnh Quảng Ninh. B. Tỉnh Cà Mau.

C. Tỉnh Quảng Nam.. D. Tỉnh Đồng Nai.

**Câu 15. Loại tôm nào là đối tượng xuất khẩu chính ở nươc ta?**

A. Tôm thẻ chân trắng B. Tôm hùm

C. Tôm càng xanh D. Tôm đồng.

**Câu 16. Trong những loại cá nước ngọt, loài cá nào trứng có giá trị cao?**

A.Cá trắm. B.Cá quả.

C.Cá chép. D.Cá tầm.

**Câu 17. Hình thức khai thác thủy sản nào sau đây đúng quy định?**

A. Sử dụng thuốc kích nổ B. Sử dụng kích điện.

C. Khai thác trong mùa sinh sản. D. Sử dụng lưới có kích cỡ mắt lưới cho phép

**Câu 18.Để khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản hiệu quả cần thực hiện mấy vấn đề:**

A.1 B. 3 C. 5. D. 7.

**Câu 19. Đâu không phải biện pháp bảo vệ nguồn lợi thủy sản?**

1. Cần thiết lập các khu bảo tồn biển, bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái.

2. Hạn chế đánh bắt ở khu vực gần bờ, đặc biệt là vào mùa tôm, cá sinh sản.

3. Khai thác tối đa các loài thuỷ sản quý hiếm.

4. Nghiêm cấm đánh bắt thuỷ sản bằng những phương tiện có tính chất huỷ diệt.

5. Bảo vệ môi trường biển và sông, hồ, nơi sinh sống của các loài thuỷ sản.

A.1 B. 2 C. 3 D. 6

**Câu 20. Để bảo vệ môi trường thủy sản chúng ta cần làm gì?**

A.Vứt rác xuống biển. B. Đánh bắt tận diệt.

C. Sử dụng mìn, chất hóa học để đánh bắt. D. Tổ chức các phong trào bảo vệ biển.

**Câu 21: Cần cho vật nuôi non bú sữa đâu càng sớm càng tốt vì:**

A. Sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

B. Sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

C. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

D. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

**Câu 22: Ý nào dưới đây không phải là yêu cầu cần đạt khi nuôi dưỡng và chăm sóc gia súc cái sinh sản giai đoạn mang thai?**

A. Vật nuôi khoẻ mạnh để nuôi thai. B. Có nhiều sữa.

C. Lớn nhanh và cho nhiều thịt. D. Con sinh ra khoẻ mạnh.

**Câu 23: Ý nào dưới đây không phải là việc chính trong chăm sóc vật nuôi đực giống?**

A. Kiểm tra thân nhiệt hằng ngày. B. Cho con vật vận động.

C. Tiêm vaccine và vệ sinh phòng bệnh. D. Kiểm tra thể trọng và tinh dịch.

**Câu 24: Bệnh tụ huyết trùng ở lợn thuộc loại bệnh gì?**

A. Bệnh truyền nhiễm B. Bệnh không truyền nhiễm

C. Bệnh kí sinh trùng D. Bệnh di truyền

**Câu 25: Các bệnh có thể lây lan nhanh thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân chính là**

A. Do thời tiết không phù hợp. B. Do vi khuẩn và virus.

C. Do thức ăn không đảm bảo vệ sinh. D. Do chuồng trại không phù hợp.

**Câu 26: Hoạt động nào trong chăn nuôi dưới đây có thể gây ô nhiễm môi trường?**

A. Xây hầm biogas để xử lí chất thải cho các trang trại chăn nuôi.

B. Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.

C. Thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ.

D. Thả rông vật nuôi, nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn.

**Câu 27: Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là**

A. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi ra xa khu dân cư.

B. Vệ sinh chuồng nuôi, đưa chất thải chăn nuôi xuống ao hoặc sông, hồ.

C. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.

D. Cho chó, mèo đi vệ sinh ở các bãi cỏ hoặc ven đường.

**Câu 28: Vì sao nói nước ta có điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nuôi thủy sản?**

A. Nước ta có bờ biển dài, vùng đặc quyền kinh tế rộng lớn

B. Nước ta có nhiều giống thủy sản mới, lạ.

C. Nước ta có diện tích trồng lúa bao phủ khắp cả nước

D. Người dân nước ta cần cù, chịu khó, ham học hỏi

**Câu 29: Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về vai trò của nuôi thủy sản đối với con người?**

A. Cung cấp nguồn thức ăn giàu tinh bột cho con người.

B. Cung cấp nguồn thức ăn giàu chất đạm cho con người.

C. Cung cấp nguồn thức ăn giàu chất xơ cho con người.

D. Cung cấp môi trường sống trong lành cho con người

**Câu 30: Loại tôm nào là đối tượng xuất khẩu chính ở nước ta?**

A. Tôm thẻ chân trắng. B. Tôm hùm. C. Tôm càng xanh. D. Tôm đồng

**Câu 31: Khu vực nào ở nước ta nuôi cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?**

A. Đồng bằng sông Hồng B. Đồng bằng sông Cửu Long

C. Đồng bằng Nam Trung Bộ D. Tất cả các câu trên đều đúng

**Câu 32: Việc vệ sinh, xử lí ao nuôi trước khi cho nước sạch vào để nuôi tôm, cá có tác dụng gì?**

A. Làm tăng chất lượng thức ăn trong ao nuôi

B. Diệt trừ vi khuẩn gây hại, phòng bệnh cho tôm, cá.

C. Làm giảm độ chua (PH) của nước trong ao nuôi

D. Giảm hiện tượng thiếu oxygen trong nước.

**Câu 33: Tại sao trong công đoạn chuẩn bị cá giống lại yêu cầu cá đồng đều về kích cỡ?**

A. Để cá trong đàn cạnh tranh nhau thức ăn.

B. Hi vọng nhanh được thu hoạch.

C. Tránh tình trạng cá lớn nuốt cá bé.

D. Để tiết kiệm thức ăn và công chăm sóc.

**Câu 34: Rắc vôi bột vào đáy ao có tác dụng gì?**

A. Cải tạo độ mặn cho nước ao.

B. Tạo độ trong cho nước ao.

C. Tiêu diệt các mầm bệnh có trong đáy ao.

D. Tăng lượng vi sinh vật trong đáy ao để làm thức ăn cho cá.

**Câu 35: Thả cá giống vào ao theo cách nào sau đây là đúng?**

A. Ngâm túi đựng cá giống trong nước ao từ 15 phút đến 20 phút trước khi thả.

B. Đổ cả túi cá xuống ao cùng lúc.

C. Bắt từng con cá giống thả xuống ao.

D. Ngâm túi đựng cá giống trong nước sục oxygen từ 15 phút đến 20 phút trước khi thả.

**Câu 36. Phát biểu nào sau đây không đúng về vai trò của chăn nuôi?**

A. Sản phẩm chăn nuôi có giá trị dinh dưỡng cao, là nguồn cung cấp dinh dưỡng quan trọng cho con người.

B. Phát triển chăn nuôi góp phần tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

C. Chất thải vật nuôi là nguồn phân hữu cơ quan trọng, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm trồng trọt.

D. Sản phẩm chăn nuôi là nguồn cung cấp lương thực chính cho con người.

**Câu 37. Có mấy phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam**

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 38. Đặc điểm nào sau đây không phải là vật nuôi đặc trưng của vùng miền nước ta?**

A. Được nuôi ở hầu hết các địa phương

B. Được nuôi tại một số địa phương nhất định.

C. Sản phẩm dễ bán, giá cao, góp phần đem lại thu nhập cao cho người lao động.

D. Sản phẩm thơm ngon, được nhiều người yêu thích.

**Câu 39. Chăn nuôi là một phần thuộc lĩnh vực nào dưới đây?**

A. Công nghiệp B. Nông nghiệp

C. Thương mại D. Dịch vụ

**Câu 40.Đâu là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ?**

A. Chăn nuôi tại hộ gia đình với số lượng vật nuôi lớn.

B. Chăn nuôi tại hộ gia đình với số lượng vật nuôi ít.

C. Chăn nuôi tại khu vực riêng biệt, xa nhà ở, số lượng vật nuôi nhiều.

D. Chăn nuôi tại khu vực riêng biệt, xa nhà ở, số lượng vật nuôi tùy theo từng trang trại.

**Câu 41. Đặc điểm cơ bản của nghề Bác sĩ thú y là:**

A. Nghiên cứu về giống vật nuôi, kỹ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng bệnh và điều trị bệnh cho vật nuôi.

B. Hỗ trợ và tư vấn các kỹ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc phòng dịch bệnh cho thuỷ sản, phát triển các chính sách quản lý nuôi trồng thuỷ sản.

C. Chế biến thức ăn vật nuôi

D. Chăm sóc vật nuôi non.

**Câu 42. Để trở thành một bác sỹ thú y trong tương lai em cần có phẩm chất gì?**

A. Kĩ năng sử dụng các dụng cụ lao động trong nông nghiệp

B. Yêu động vật, cẩn thận, tỉ mỉ, khéo tay.

C. Kỹ năng khai thác các nền tảng trong công nghệ thông tin.

D. Thích nghiên cứu khoa học, chăm sóc thuỷ sản.

**Câu 43**a đầu có nhiều kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

C. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

D. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

**Câu 44. Vật nuôi non có những đặc điểm nào sau đây?**

1. Khả năng điều tiết thân nhiệt chưa tốt.

2. Ít bị tác động bởi sự thay đổi của nhiệt độ môi trường.

3. Chức năng hệ tiêu hoá chưa hoàn thiện.

4. Chống chịu tốt trước các điều kiện bất lợi của môi trường.

5. Chức năng hệ hô hấp chưa hoàn thiện.

6. Chức năng hệ miễn dịch chưa hoàn thiện.

A.1,2,4,6. B.1,3,5,6. C.2,3,5,6. D.3,4,5,6.

**Câu 45.Bệnh nào dưới đây có thể phát triển thành dịch?**

A.Bệnh viêm dạ dày. B.Bệnh giun đũa ở gà.

C.Bệnh dịch tả lợn Châu Phi. D.Bệnh giun sán lá gan ở lợn.

**Câu 46. Ý nào dưới đây là đúng nhất khi nói về “bệnh”?**

A. Bệnh là sự rối loạn hoạt hoạt động chuawcs năng bình thường của cơ thể vật nuôi do tác động của các yếu tố gây bệnh khác nhau.

B. Bệnh là hiện tượng con vật có biểu hiện ho, sốt, còi cọc, chậm lớn.

C. Bệnh là hiện tượng xảy ra ở cơ thể vật nuôi khi có tồn tại các yếu tố gây bệnh khác nhau.

D. Bệnh là hiện tượng con vật có biểu hiện kém ăn, bỏ ăn.

**Câu 47. Bệnh nào dưới đây do các vi sinh vật gây ra?**

A. Bệnh giun, sán. B. Bệnh cảm lạnh.

C. Bệnh gà rù. D. Bệnh ve, rận.

**Câu 48.Muốn chuồng nuôi hợp vệ sinh, khi xây chuồng nuôi phải lưu ý gì?**

A. Phải thực hiện đúng kĩ thuật và chọn địa điểm.

B. Hướng chuồng, nền chuồng, tường bao, mái che

C. Bố trí các thiết bị khác như: quạt thông gió, vòi uống và máng ăn tự động....

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 49. Nuôi trồng thủy sản không có vai trò gì?**

A.Cung cấp thực phẩm cho con người

B.Cung cấp nguyên liệu cho chế biến bà xuất khẩu

C.Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất thức ăn chăn nuôi.

D.Cung cấp lương thực cho con người.

**Câu 50. Khu vực nào ở nước ta nuôi cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?**

A. Đồng bằng sông Hồng. B. Đồng bằng Nam Trung Bộ.

C. Đồng bằng sông Cửu Long. D. Tất cả đáp án trên đều đúng

**TỰ LUẬN**

**Câu 1**Ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi do những nguyên nhân nào gây ra? Chúng có ảnh hưởng như thế nào đối với vật nuôi và con người? Cần phải làm gì để hạn chế ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi?

**Câu 2**Em hãy đề xuất những việc nên làm, không nên làm trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

**Câu 3** Nếu gia đình em đang nuôi một loại thuỷ sản, vận dụng kiến thức đã học và kinh nghiệm của bản thân, em xác định độ tốt xấu của nước nuôi thuỷ sản như thế nào?

**Câu 4** Em hãy đề xuất những việc nên làm bảo vệ môi trường nuôi thuỷ sản ở gia đình, địa phương em?